

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Tặng quà người có công với cách mạng và thân nhân người có công
với cách mạng trên địa bàn tỉnh nhân dịp kỷ niệm 77 năm
ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Quyết định số 4848/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2024 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 5124-CV/VPTU ngày 10/6/2024 và Công văn số 444-TB/VPTU ngày 03/7/2024 về việc đi viếng nghĩa trang liệt sĩ và thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 114/TTr-SLĐTBXH ngày 03 tháng 7 năm 2024; của Sở Tài chính tại Công văn số 3649/STC-HCSN ngày 01/7/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung, kinh phí tặng quà người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh nhân kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2024), với các nội dung như sau:

1. Kinh phí tặng quà

- Số đối tượng: 91.912 đối tượng.
- Mức quà: 300.000 đồng/người.
- Hình thức tặng quà: Bằng tiền mặt.

(Chi tiết tại Phụ lục 01, 02 kèm theo).

- Tổng kinh phí: 91.912 người x 300.000 đồng = 27.573.600.000 đồng.

(Bằng chữ: Hai mươi bảy tỷ, năm trăm bảy ba triệu, sáu trăm ngàn đồng).

2. Nguồn kinh phí: Từ nguồn chi sự nghiệp đảm bảo xã hội trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2024 (Tặng quà người có công với cách mạng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ).

3. Thời gian tặng quà người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng: Hoàn thành trước ngày 23/7/2024.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài chính thông báo kinh phí có mục tiêu cho các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị quản lý nuôi dưỡng đối tượng người có công với cách mạng để tổ chức triển khai thực hiện; hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí tặng quà người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng theo quy định.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan tổ chức tặng quà người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng đảm bảo đúng đối tượng, định mức, kịp thời.

3. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện việc tặng quà tại địa bàn quản lý; mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp tham gia giám sát các xã, phường, thị trấn tặng quà người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng đảm bảo thời gian, đúng quy định; chỉ đạo các phòng ban chuyên môn liên quan cung cấp danh sách người công với cách mạng và thân nhân người có công thuộc đối tượng được tặng quà cho các xã, phường, thị trấn.

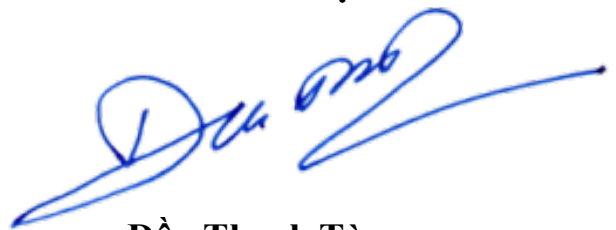
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, VX_{NCC77}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đâu Thanh Tùng

Phụ lục 01:

Đối tượng người có công với cách mạng và thân nhân được tặng quà nhân dịp Kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2024)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
Của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	LOẠI ĐỐI TƯỢNG	SỐ NGƯỜI
1	Bà mẹ Việt Nam anh hùng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng	64
2	Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng	276
3	Thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng	24
4	Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật từ 81% trở lên (Bao gồm cả những thương binh B được công nhận từ trước ngày 31/12/1993) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng	1.028
5	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang hưởng trợ cấp hàng tháng	157
6	Thương binh, bệnh binh, người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động do thương tật, bệnh tật từ 80% trở xuống (Bao gồm cả những thương binh B được công nhận từ trước ngày 31/12/1993) đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng. Thương binh hưởng chế độ mất sức lao động	33.361
7	Đại diện thân nhân chủ yếu của liệt sĩ (bố, mẹ, vợ, chồng, con, người có công nuôi liệt sĩ)	7.493
8	Đại diện gia đình thờ cúng liệt sĩ (anh, em, người được họ tộc ủy nhiệm thờ cúng liệt sĩ)	44.766
9	Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học suy giảm khả năng lao động từ 80% trở xuống, đang hưởng trợ cấp hàng tháng	4.603
10	Hộ có sổ B (vợ và con liệt sĩ) đang hưởng trợ cấp hàng tháng	140
Tổng cộng		91.912

Phụ lục 02:
Kinh phí thực hiện tặng quà cho các địa phương, đơn vị
nhân Kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2024)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
Của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

STT	Đơn vị	Số đối tượng (người)	Kinh phí (nghìn đồng)
1	Thành phố Thanh Hóa	9.016	2.704.800
2	Thành phố Sầm Sơn	2.270	681.000
3	Thị xã Bỉm Sơn	1.130	339.000
4	Huyện Hà Trung	4.192	1.257.600
5	Huyện Nga Sơn	3.939	1.181.700
6	Huyện Hậu Lộc	4.991	1.497.300
7	Huyện Hoằng Hóa	8.010	2.403.000
8	Huyện Quảng Xương	5.950	1.785.000
9	Thị xã Nghi Sơn	5.457	1.637.100
10	Huyện Nông Cống	5.409	1.622.700
11	Huyện Đông Sơn	2.403	720.900
12	Huyện Triệu Sơn	5.658	1.697.400
13	Huyện Thọ Xuân	7.086	2.125.800
14	Huyện Yên Định	5.170	1.551.000
15	Huyện Vĩnh Lộc	2.357	707.100
16	Huyện Thạch Thành	2.466	739.800
17	Huyện Cẩm Thủy	2.471	741.300
18	Huyện Ngọc Lặc	1.782	534.600
19	Huyện Lang Chánh	449	134.700
20	Huyện Bá Thước	1.548	464.400
21	Huyện Quan Hóa	622	186.600
22	Huyện Thường Xuân	1.290	387.000
23	Huyện Như Xuân	752	225.600
24	Huyện Thiệu Hóa	5.461	1.638.300
25	Huyện Quan Sơn	403	120.900
26	Huyện Mường Lát	62	18.600
27	Huyện Như Thanh	1.448	434.400
28	Trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng Người có công Thanh Hóa	120	36.000
Tổng cộng		91.912	27.573.600